

Giáo dục ý thức pháp luật phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho sinh viên

Nguyễn Đức Dân*

*ThS. Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Received: 18/9/2024; Accepted: 26/9/2024; Published: 22/10/2024

Abstract: The right to protection of life, health, honor and dignity of each individual is guaranteed by our country's law. This is considered one of the most important personal rights associated with each individual and is always protected and cared for by law. However, in recent times, in schools and society, the situation of infringement on life, health, honor and dignity such as insulting, attacking, and violently humiliating others is developing at an extremely complex level and nature. Therefore, raising awareness of the law to prevent crimes against life, health, honor and dignity for students is an urgent and important issue in the current period.

Keywords: Preventing crimes against life, health, honor and dignity,

1. Đặt vấn đề

Quyền được bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của mỗi cá nhân được pháp luật nước ta quy định và bảo đảm thực hiện. Đây được coi là một trong số những quyền nhân thân quan trọng nhất gắn liền với mỗi cá nhân và luôn được pháp luật bảo vệ, quan tâm. Tuy nhiên, thời gian qua, trong nhà trường và xã hội, tình trạng xâm phạm đến tính mạng sức khỏe, danh dự, nhân phẩm như xúc phạm, đả kích, bạo lực làm nhục người khác đang diễn biến với mức độ và tính chất vô cùng phức tạp. Do đó, việc nâng cao nhận thức thức pháp luật phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho sinh viên (SV) là vấn đề cấp thiết và quan trọng trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm phòng ngừa tội phạm

Phòng ngừa tội phạm được hiểu là hoạt động nhằm không cho tội phạm xảy ra. Phòng ngừa tội phạm khác với chống tội phạm và cũng khác với kiểm soát tội phạm. Nhưng chống tội phạm cũng như kiểm soát tội phạm không phải độc lập hoàn toàn với phòng ngừa tội phạm vì chống tội phạm và kiểm soát tội phạm cũng có mục đích phòng ngừa tội phạm và trong phạm vi nhất định.

Để thực hiện phòng ngừa tội phạm phải loại trừ dần nguyên nhân của tội phạm qua việc chủ động tác động đến các thành tố hợp thành nguyên nhân đó theo hướng giảm thiểu, triệt tiêu các thành tố này hoặc hạn chế tác dụng của nó. Hoạt động này không thể là hoạt động đơn lẻ mà đòi hỏi phải là hoạt động có tính tổng hợp của Nhà nước, của cả xã hội và của mọi công dân. Như vậy, có thể định nghĩa: Phòng ngừa tội phạm là hoạt động của tất cả các cơ quan bảo vệ pháp luật và

Tòa án, các cơ quan Nhà nước và tổ chức xã hội và của mọi công dân trong xã hội áp dụng tổng hợp và đồng bộ các biện pháp khác nhau hướng vào thủ tiêu những nguyên nhân và điều kiện phạm tội, cũng như loại bỏ các yếu tố tiêu cực ảnh hưởng đến quá trình hình thành phẩm chất cá nhân tiêu cực, đồng thời từng bước hạn chế, đẩy lùi và tiến tới loại bỏ tội phạm ra khỏi đời sống xã hội.

2.2. Tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm con người

Các tội xâm phạm tính mạng nhân phẩm, danh dự con người là những hành vi được quy định tại chương XIV Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi 2017, do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý, xâm phạm đến quyền được tôn trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của người khác. Để đảm bảo và thực hiện các quyền con người, quyền công dân cơ bản được Hiến pháp năm 2013 thừa nhận, Bộ luật hình sự năm 2015 đã dành một chương riêng – Chương XIV (từ Điều 123 đến Điều 156) quy định về các tội phạm xâm phạm tới quyền sống, quyền được bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người và quy định trách nhiệm hình sự đối với những người thực hiện các hành vi phạm tội này. Trong đó, Bộ luật Hình sự chia ra làm các nhóm tội: tội xâm phạm tính mạng của con người, tội xâm phạm sức khỏe của con người, tội xâm phạm nhân phẩm, danh dự của con người. Đây là cơ sở quan trọng để các cơ quan nhà nước và toàn xã hội bảo vệ tốt các quyền con người, quyền cơ bản của công dân..

2.3. Tình hình tội phạm, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm trong nhà trường

Tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm trong nhà trường thường xảy ra trong

hiện tượng bạo lực học đường. Bạo lực học đường được hiểu là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập, xâm hại thân thể, sức khỏe, lãng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp học lập. Tình trạng bạo lực học đường hiện nay có chiều hướng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp. Hiện tượng bạo lực không phải là hiện tượng mới, song thời gian gần đây hiện tượng này xảy ra liên tục hơn và bộc lộ tính chất nguy hiểm, nghiêm trọng. Điều đáng lo ngại là lý do dẫn đến bạo lực đôi khi rất đơn giản như va chạm trong lúc chơi đùa, trên đường đi học, mâu thuẫn nói xấu nhau trên các diễn đàn, mạng xã hội,... Trên các phương tiện truyền thông đã thông tin nhiều vụ xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm trong nhà trường. Theo thống kê của Bộ Công An mỗi tháng có hơn 1.000 thanh thiếu niên phạm tội. Những vụ việc, số liệu đó cảnh báo cho các gia đình, nhà trường và xã hội, cần quan tâm và có biện pháp thích hợp để đẩy lùi vấn nạn này.

Nguyên nhân dẫn đến tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm trong nhà trường bao gồm:

Thứ nhất, sự phát triển tâm lý, sinh lý lứa tuổi: Do sự phát triển về sinh lý và những xáo trộn trong đời sống tâm lý của lứa tuổi; sự xuất hiện những yếu tố mới của sự trưởng thành, kết quả của sự biến đổi cơ thể, sự tự ý thức, các mối quan hệ với người lớn, với bạn bè, của hoạt động học tập, hoạt động xã hội... hoặc mắc chứng tăng động, khó kiểm soát bản thân, hấp tấp, bốc đồng, có khiếm khuyết về mặt tâm lý (như chứng thiếu chú ý, rối loạn tăng động giảm chú ý, rối loạn thách thức đối lập, rối loạn ứng xử) đã ảnh hưởng lệch chuẩn dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật của thanh thiếu niên.

Thứ hai, về tình cảm: Bị các tác động tiêu cực trong đời sống tình cảm (gia đình không hòa thuận, bố mẹ ly hôn, không nơi nương tựa, tình cảm yêu đương...). Tình cảm có tính rung động cao, dễ bị kích động, bùng nổ, dễ thay đổi là đặc trưng cơ bản lứa tuổi của những người chưa thành niên phạm tội.

Thứ ba, sự quan tâm giáo dục của gia đình: Nhiều gia đình đã lựa chọn phương pháp quản lý, giáo dục chưa đúng, như đáp ứng đầy đủ yêu cầu vật chất của con cái chưa phù hợp với lứa tuổi hoặc điều kiện kinh tế của gia đình; hoặc đối xử hà khắc, thô bạo của bố, mẹ với con cái. Những việc làm đó đã làm biến đổi nhân cách, gây ra những tình cảm và thói quen xấu. Có những gia đình, bố mẹ chỉ mãi mưu cầu về kinh tế- chính trị mà buông lỏng việc giáo dục, quản lý con cái. Nguy hiểm hơn, có những trường hợp cha mẹ sử

dụng, lợi dụng con cái tham gia thực hiện tội phạm.

Thứ tư, nhà trường vẫn còn quá chú trọng vào việc dạy chữ, chứ chưa chú trọng dạy SV về kỹ năng sống, kỹ năng làm người. Công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường được triển khai rộng khắp nhưng phần lớn mang tính hình thức, nên hiệu quả mang lại không cao, SV, SV không nhận thức được nhiều về pháp luật. Việc kết hợp trong giáo dục giữa nhà trường và gia đình để quản lý SV đã được thiết lập, nhưng hiệu quả chưa cao.

Thứ năm, mặt tiêu cực của sự phát triển của kinh tế thị trường và sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật dẫn đến việc SV, SV dễ tiếp cận những văn hóa phẩm độc hại thông qua mạng xã hội. Chính quyền các cấp, các đoàn thể chưa thực sự chú ý tới công tác phòng ngừa nên tính chủ động quả không cao.

2.4. Giải pháp phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm tại trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

1) Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm người khác

Một phần nội dung giáo dục pháp luật xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm người khác đã được đưa vào nội dung chương trình giảng dạy môn GDQP&AN. Vì vậy, trong giảng dạy môn học GDQP&AN, giảng viên cần cung cấp thông tin về tình hình tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm; làm rõ tác hại, hệ lụy của các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm đối với SV nhằm xây dựng ý thức tổ chức kỉ luật, nếp sống tập thể, cùng với các hoạt động khác góp phần đẩy lùi tiêu cực và tệ nạn xã hội. Trong giảng dạy, giảng viên cần cập nhập những thông tin mới về các quy định về pháp luật. Ví dụ: Những năm gần đây pháp luật Việt Nam đã bổ sung thêm một số quy định về bảo vệ danh dự, nhân phẩm của cá nhân trên không gian mạng như: Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, Luật An ninh mạng 2018, Nghị định số 15/2020/NĐ-CP... Đồng thời, cũng cần thấy những vấn đề cần phải làm rõ trong quy định của pháp luật. Ví dụ: Trong Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đã có quy định: Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền hoặc phạt cải tạo không giam giữ, nhưng để xác định thế nào là “xúc phạm nghiêm trọng” thì chưa có quy định cụ thể, dẫn tới việc phổ biến cũng như áp dụng pháp luật trong thực tiễn còn mơ hồ, chưa rõ ràng.

2) Phối hợp chặt chẽ giữa ban giám hiệu, các phòng ban và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường trong công tác phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm tại trường Đại

học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Phòng ngừa tội phạm là hoạt động của tất cả các cơ quan Nhà nước và tổ chức xã hội và của mọi công dân trong xã hội áp dụng tổng hợp và đồng bộ các biện pháp khác nhau hướng vào thủ tiêu những nguyên nhân và điều kiện phạm tội. Vì vậy, Ban giám hiệu, các phòng ban và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường cần phối hợp chặt chẽ trong việc tuyên truyền chính sách, quy định của nhà nước về công tác phòng, chống các tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, phổ biến cho SV về các biện pháp phòng, chống các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm; phối hợp với gia đình, các ngành, các cấp chính quyền trên địa bàn để ngăn chặn, xây dựng kế hoạch phòng chống các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, nhất là các quy định của pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân; các hành vi gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích hoặc hành vi làm nhục người khác... Việc lựa chọn những nội dung tuyên truyền pháp luật ngắn gọn, dễ hiểu và thông qua hình thức hấp dẫn như phiên tòa giả định, cuộc thi sân khấu hóa tìm hiểu pháp luật, tờ rơi, tờ gấp, tranh ảnh minh họa, trò chơi tìm hiểu pháp luật hoặc lồng ghép tuyên truyền pháp luật trong sinh hoạt ngoại khóa... sẽ mang lại những kết quả tích cực góp phần nâng cao nhận thức pháp luật trong nhà trường, từ đó hạn chế bạo lực học đường, xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh.

3) Trang bị cho SV các kỹ năng ứng xử trong cuộc sống

Ngoài việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống vào nội dung, chương trình môn học nhà trường cần phải trang bị cho SV nhiều kỹ năng sống hơn, đặc biệt là các kỹ năng về quản lý cảm xúc, kỹ năng ứng xử, giải quyết mâu thuẫn, giáo dục kỹ năng sử dụng mạng xã hội và cách ứng xử trên mạng xã hội. Đồng thời tạo cho SV nhiều sân chơi, hoạt động lành mạnh, ý nghĩa và phù hợp với đặc thù lứa tuổi... giúp SV nhận thức được các bài học của lòng nhân ái, bao dung, sự tôn trọng và trách nhiệm của bản thân với những người xung quanh. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, gia đình SV và cộng đồng về phòng, chống bạo lực học đường và phát hiện, thông báo, tố giác, ngăn ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi bạo lực học đường.

Nhà trường cần có biện pháp giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức của SV về hành động, hậu quả của hành động bạo lực. Với những SV cá biệt, thì phải phối hợp cùng gia đình uốn nắn, giúp đỡ, thuyết phục SV tham gia vào các phong trào của lớp, tạo sân chơi

lành mạnh làm cho SV đỡ nhàm chán.

Nhà trường cần chủ động trao đổi thông tin với gia đình các SV và chính quyền địa phương để nắm tình hình, quản lý và giáo dục SV; cần nắm chắc diễn biến tư tưởng của SV, không để các hành vi tiêu cực, bạo lực xảy ra. Các đoàn thể trong trường cần phối hợp giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho SV, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; trang bị cho SV thức đúng đắn để có hành động đẹp, biết yêu thương, tôn trọng bạn bè.

Ngoài việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống vào nội dung, chương trình môn học Giáo dục quốc phòng & An ninh thì nhà trường tăng cường tư vấn tâm lý, kỹ năng ứng xử, giải quyết mâu thuẫn cho SV, nhất là giáo dục kỹ năng sử dụng mạng xã hội và cách ứng xử trên mạng xã hội. Đồng thời, nhà trường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tạo sân chơi lành mạnh, giúp SV hình thành nhân cách nhân ái, bao dung, tôn trọng và trách nhiệm của bản thân với những người xung quanh...

3. Kết luận

Mục tiêu của giáo dục ý thức pháp luật phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm qua học tập môn GDQP&AN tại Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội nhằm đạt được hai yêu cầu cơ bản đó là có được các hiểu biết cơ bản để phòng tránh và có ý thức pháp luật trong các hành vi ứng xử đúng pháp luật, hạn chế tối đa các vi phạm có thể xảy ra. Việc đề xuất một số giải pháp để nâng cao vai trò của nhà trường trong phòng ngừa tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho SV, đặc biệt là SV mới, tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội nhằm mang lại hiệu quả giáo dục cao, qua đó cũng góp phần hạn chế và đẩy lùi tội phạm trong trường học. Các giải pháp này cần thực hiện đồng bộ, linh hoạt.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
2. Bộ GD&ĐT (2024), Công văn số 4857/BGDĐT-GDCT HSSV, ngày 29/8/2024, về việc tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống ma túy, bạo lực học đường cho SV, SV năm học 2024-2025.
3. Nguyễn Thị Hoàng Anh (2017). *Vai trò của trường đại học trong giáo dục pháp luật cho sinh viên hiện nay*. Tạp chí Khoa học xã hội, nhân văn và giáo dục, tập 7, số 4.
4. Tường Duy Kiên, Phạm Hoàng Nam (2023). *Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về quyền con người theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng*. Tạp chí Quản lý nhà nước, số 326.